TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ T

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 25/2022/QĐST- DS

K, ngày 02 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2021/TLST-DS ngày 03 háng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông **Phạm Bình H**, sinh năm 1958.
Địa chỉ: 35 L, phường L1, quận K, thành phố T.

* *Bị đơn:* **Công ty TNHH Đầu tư phát triển C**.
Địa chỉ: 171A C, phường C1, quận K, thành phố T.
Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Thanh Đoan H**, sinh năm 1960 – Chức vụ: Tổng giám đốc.
Địa chỉ: số 8G L, phường 3, quận T, thành phố M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư phát triển C có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc và lãi cho nguyên đơn ông Phạm Bình H là 4.300.000.000 đồng (bốn tỷ ba trăm triệu đồng). Thời gian và cách trả nợ được chia thành 05 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: Ngày 15/4/2022 trả 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng);

+ Đợt 2: Ngày 30/6/2022 trả 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);

+ Đợt 3: Ngày 30/7/2022 trả 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);

+ Đợt 4: Ngày 30/8/2022 trả 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);

+ Đợt 5: Ngày 30/9/2022 trả 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng);

Sau khi bị đơn Công ty TNHH Đầu tư phát triển C thanh toán xong số tiền 4.300.000.000 đồng (bốn tỷ ba trăm triệu đồng), nguyên đơn ông Phạm Bình H có trách nhiệm giao trả ngay cho bị đơn bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BA 195610 (số vào sổ cấp GCN: CT00088) do UBND tỉnh V2 cấp ngày 17/3/2010 cho Công ty TNHH Đầu tư phát triển C và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CG 889581 (số vào sổ cấp GCN: CT02592) do UBND tỉnh V2 cấp ngày 28/6/2017 cho Công ty TNHH Đầu tư phát triển C.

Trường hợp bị đơn Công ty TNHH Đầu tư phát triển C vi phạm thời gian trả nợ của từng đợt thì nguyên đơn có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền nợ còn lại chưa thanh toán.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư phát triển C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 56.150.000 đồng; Nguyên đơn ông Phạm Bình H được miễn nộp tạm ứng án phí nên không xem xét đến tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- THADSQNK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG